

Số: 132/BC-UBND

Hương Long, ngày 11 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả Chuyển đổi số năm 2023
Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**

Kính gửi: Phòng Văn hóa - Thông tin huyện

Kế hoạch số 394/KH-HDND ngày 01/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc khảo sát việc thực hiện chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã tại một số đơn vị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2023; Văn bản số 1867/UBND-VHTT ngày 7/8/2023 của UBND huyện về việc báo cáo thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2021-2023, Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2023; để từng bước đẩy mạnh công tác phát triển công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ điều hành, quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã, UBND xã Hương Long báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

- Hệ thống các văn bản đơn vị đã ban hành để chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, tỉnh trên lĩnh vực chuyển đổi số: UBND xã Hương Long đã ban hành các văn bản như: Quyết định số 216 /QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của Ủy ban nhân dân xã về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã Hương Long; Quyết định số 178/QĐ-UBND, ngày 16/5/2022 của UBND xã về việc kiện toàn Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ tại xã Hương Long; Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 30/8/2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã ban hành Quy chế số 01/QCHĐ-BCĐ ngày 30/8/2022 của BCĐ CDS xã Hương Long; Quyết định số 266/QĐ-UBND, ngày 5/11/2022 của UBND xã Về việc thành lập tổ chuyển đổi số cộng đồng xã Hương Long; Quyết định số 268/QĐ-UBND, ngày 5/11/2022 của UBND xã Về việc thành lập tổ chuyển đổi số cộng đồng xã Hương Long; Kế hoạch số 23 /KH-UBND, ngày 30/8/2022 của UBND xã về chuyển đổi số trên địa bàn xã Hương Long giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 26 /KH-UBND, ngày 5/11/2022 của UBND xã về triển khai Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn xã Hương Long; Quyết định số 115/QĐ-UBND, ngày 29/5/2023 của UBND xã về việc Hợp nhất Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, Tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp xã và Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 cấp xã thành Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã; Quyết định số 116/QĐ-UBND, ngày 29/5/2023 của UBND xã về việc hợp nhất Tổ chuyển đổi số cộng đồng và Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 cấp thôn thành Tổ chuyển đổi số cộng đồng; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 29/12/2022 về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số xã Hương Long năm 2023;

Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 20/01/2023 của UBND xã Hương Long về Tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn xã năm 2023;

- Công tác tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn:

Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, Chính quyền. Trong đó, xã đã quan tâm đầu tư bố trí nguồn kinh phí để xây dựng hệ thống thông tin đồng bộ từ xã tới thôn (hệ thống truyền thanh), ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng trong công tác tuyên truyền, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận và tiếp nhận thông tin nhanh chóng, chính xác, cũng như tìm kiếm cơ hội hợp tác về kinh tế - xã hội.

- Tổng ngân sách đã chi cho lĩnh vực chuyển đổi số giai đoạn 2021-2023: Chi ngân sách cho hoạt động này chủ yếu lồng ghép trong lĩnh vực văn hóa như tuyên, chi hoạt động duy trì trang web, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị;

- Công tác kiểm tra, giám sát: Thường xuyên tổ chức kiểm tra, duyệt bài viết của các biên tập viên trang thông tin điện tử, kiểm duyệt các bài viết tuyên truyền về hoạt động chuyển đổi số của ban chỉ đạo.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện chuyển đổi số cấp xã

- Nhận thức số: Người dân đang dần tiếp cận các hoạt động chuyển đổi số như định danh điện tử, nộp hồ sơ qua mạng, tra cứu thông tin trên môi trường mạng để phục vụ trong cuộc sống.

- Thở chế số: Hiện nay đối với cấp xã trong quá trình thực hiện các văn bản về chuyển đổi số đang căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên do các hành lang về pháp lý đang trong quá trình thực hiện, do đó nhiều nội dung ở cấp xã mong muốn thực hiện nhưng đang quy định chung chung chưa thực sự có hướng dẫn chi tiết để thực hiện.

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số: Thực hiện theo nguyên tắc kiêm nhiệm, thường xuyên giao ban hàng tuần để xử lý các vướng mắc, các khó khăn của cán bộ cũng như người dân trong quá trình thực hiện.

- Việc phát triển cơ sở hạ tầng số và dữ liệu số: UBND xã đã thiết lập mạng nội bộ (LAN) tuy nhiên hiện nay thiết bị không đồng bộ và lạc hậu; 100% cán bộ công chức xã đã được trang bị máy tính; tuy nhiên trình độ tin học của cán bộ, công chức xã chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho công việc; xã có 02 đường truyền internet tốc độ cao của 02 nhà mạng VNPT và VIETTEL; có trang thông tin điện tử hoạt động thường xuyên.

- Tình hình về nhân lực số: Hiện nay có 21 cán, công chức và 9 cán bộ ban chuyên trách; tuy nhiên số CBCC có trình độ về đại học CNTT quá ít (1); đối với cán bộ làm công tác công nghệ thông tin cũng chỉ có trình độ tin học ứng dụng cơ bản theo thông tư 13.

- Công tác tập huấn, đào tạo, đào tạo lại, nâng cao trình độ cán bộ chuyên trách: Thường xuyên động viên cán bộ công chức nâng cao trình độ chuyên môn cũng như ứng dụng tin học; phối hợp với Sở Nội Vụ của tỉnh tập huấn cho toàn bộ cán bộ, công chức sử dụng quản lý văn bản trong hoạt động điều hành tác nghiệp trên môi trường mạng.

- Chính quyền số: Nâng cấp tái cấu trúc hệ thống mạng nội bộ; nâng cấp trang thiết bị, máy tính cho cán bộ công chức đã xuống cấp; Triển khai nâng cấp hệ thống đài phát thanh của xã; Ứng dụng chữ ký số cho cán bộ lãnh đạo quản lý điều hành.

- Công tác phát triển kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh: Hiện nay lĩnh vực giáo dục chưa được tiếp cận với các nền tảng, ứng dụng hỗ trợ cho công tác dạy và học như dịch vụ số liên lạc điện tử SMAS; phân hệ quản lý thư viện đối với trường THCS, tiểu học, mầm non trên địa bàn xã. Chủ yếu mới ứng dụng các hoạt động như họp trực tuyến, tập huấn từ xa cho cán bộ nhân viên. Trong lĩnh vực y tế chưa có hệ thống khám bệnh từ xa hoặc các ứng dụng chăm sóc sức khỏe người dân.

- Công tác phát triển các ứng dụng, dịch vụ số và công tác đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn: Các ứng dụng mặc dù đã có như thanh toán QR, thanh toán hóa đơn điện, hoá đơn internet, cuộc điện thoại... nhưng chưa thực sự phát triển do nhu cầu và hạ tầng kỹ thuật chưa đảm bảo như: Chưa có cây ATM rút tiền mặt, chưa có thiết bị quét thẻ thanh toán của các cửa hàng dịch vụ tạp hóa, người dân vẫn phải sử dụng tiền mặt để thanh toán.

2. Kết quả triển khai Tổ chuyển đổi số cộng đồng

- Thực trạng: Hiện nay có 12 thôn trên địa bàn đã có tổ chuyển đổi số cộng đồng với 3 thành viên là thôn trưởng, chi hội trưởng phụ nữ, bí thư chi đoàn. Về nhân lực đảm bảo theo quy định của cấp trên trong quá trình thực hiện.

- Kết quả hoạt động: Tổ đã triển khai để tiến hành định danh mức 2 cho 100% công dân có căn cước công dân; tuyên truyền mở 60 thẻ ATM để chuẩn bị cho hoạt động chi trả các khoản phụ cấp, chế độ ưu đãi khi đảm bảo đủ điều kiện về thiết bị đầu cuối.

- Tiếp tục ứng dụng đồng bộ các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh, huyện như quản lý cán bộ công chức, viên chức, quản lý truyền thanh cơ sở.

- Rà soát, cập nhật thủ tục hành chính, tài khoản người dùng dịch vụ công, HSCV.

- Các ngành Giáo dục, Y tế...tiếp tục phối hợp cơ quan chuyên môn cấp trên triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành (giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, bài giảng điện tử,...).

- UBND xã đã triển khai đăng ký, cấp chữ ký số công cộng cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và NLĐ của UBND xã, trường học và trạm y tế.

+ *Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp*

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn dịch vụ công trực tuyến đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, doanh nghiệp, trong 6 tháng đầu năm 2023 đã tổ chức tập huấn ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp.

- Ngày 20/5/2023 UBND xã phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn huyện tổ chức ngày hội chuyển đổi số đạt một số kết quả tích cực¹.

¹ Xã tổ chức ngày hội góp phần làm tăng đồng đều các chỉ tiêu về xã hội số trên địa bàn; tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt trong khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, bệnh viện, thu học phí đối với các đơn vị trường học trên địa bàn xã, hướng dẫn người dân cài đặt tài khoản dịch vụ công và thực hiện các TTHC trên điện thoại thông minh, cài đặt định

- Về dịch vụ công trực tuyến: Ứng dụng hiệu quả các hệ thống quản lý tác nghiệp dùng chung: Hồ sơ công việc, ý kiến chỉ đạo điều hành, Gửi nhận văn bản... đảm bảo việc trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật). Trong 06 tháng đầu năm UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính từ người dân và doanh nghiệp².

- Cổng điều hành nội bộ: Được tích hợp vào chung một hệ thống và chỉ sử dụng một tài khoản đăng nhập; tạo thuận tiện cho người sử dụng khi cán bộ công chức các phòng chuyên môn chỉ cần đăng nhập một lần vào Cổng điều hành nội bộ là có thể theo dõi, xử lý công việc của tất cả các hệ thống mà xã đang vận hành.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

- Kịp thời xử lý lỗ hổng bảo mật khi có cảnh báo từ cơ quan chuyên trách về ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 của xã.

III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thuận lợi

- Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc kịp thời của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện và Phòng VHTT huyện.

- Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã.

- Hạ tầng, trang thiết bị CNTT từng bước được đầu tư hiện đại, đồng bộ.

- Trình độ ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức nói chung được nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp, công tác bảo đảm an toàn thông tin được quan tâm, cơ quan nhà nước ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Khó khăn

2.1. Hạn chế, khó khăn

- Ngân sách cho hoạt động chuyển đổi số còn thấp, các hướng dẫn về các khoản chi đối với hoạt động chuyển đổi số đang chung chung, đặc biệt ở cấp cơ sở cần có văn bản chi tiết hướng dẫn chi nội dung chuyển đổi số.

- Một số nội dung đã triển khai nhưng vẫn chưa tạo thành thói quen sử dụng thường xuyên cho người dân và phát huy chưa hiệu quả như: Thanh toán điện tử sử dụng các ứng dụng tài chính; Việc sử dụng dịch vụ công đối với người dân còn khó khăn; hạ tầng cơ sở vật chất về công nghệ thông tin tại địa phương nhìn chung còn hạn chế, một số thiết bị cũ chưa tối ưu cho công việc;

- Nhân lực có hiểu biết về công nghệ thông tin còn ít chưa đảm bảo hoạt động hướng dẫn, chỉ đạo công tác chuyển đổi số;

2.2. Nguyên nhân

danh điện tử ..., kết quả đã hỗ trợ cho trên 1000 lượt người cài đặt và sử dụng các dịch vụ tiện ích;

² Trong năm, xã đã nhận giải quyết hơn 1000 hồ sơ gồm cả trực tiếp và trực tuyến đảm bảo đúng hạn.

- Chuyển đổi số là lĩnh vực mới nên còn một bộ phận lớn người dân có tâm lý e dè, lo sợ khi được hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, do vậy chưa tích cực hợp tác hoặc sử dụng công nghệ

- Cán bộ công chức xã công việc chuyên môn nhiều chưa dành nhiều thời gian để hỗ trợ cho các hoạt động chuyển đổi số

- Trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin của cán bộ, công chức còn hạn chế, cần phải được đào tạo để đáp bảo hiệu quả công tác

- Điện thoại thông minh của người dân trên địa bàn còn thấp về số lượng, kém về chất lượng cấu hình để cài đặt, sử dụng

- Người dân chưa có thói quen để thay đổi phương thức làm việc cũ, cần có thời gian để chuyển đổi.

- Hiện nay, đang trong giai đoạn chuyển giao giữa giải quyết các thủ tục hành chính theo phương thức truyền thống và giải quyết trên Cổng dịch công trực tuyến; quá trình triển khai, một bộ phận người dân còn có tâm lý muốn giải quyết các thủ tục được nhanh gọn nhưng ngại tiếp cận hoặc tiếp cận thụ động việc giải quyết hồ sơ trên Cổng dịch vụ công, do đó khó khăn trong quá trình thực hiện. Việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp do người dân chưa hiểu hết lợi ích, các hộ dân còn e ngại việc thất lạc hồ sơ dẫn đến tỷ lệ còn thấp; công dân đến làm hồ sơ hầu hết chưa có tài khoản DVC nên chưa trực tiếp nộp hồ sơ trực tuyến. Nhiều công dân chưa có tài khoản ví điện tử nên chưa thể thanh toán trực tuyến được.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bồi dưỡng làm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của CNTT, chính quyền số, kinh tế số và bảo đảm an toàn an ninh mạng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ lãnh đạo, công chức, nhân dân và doanh nghiệp.

- Gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương với việc ứng dụng và phát triển CNTT, chuyển đổi số trong đơn vị mình; phải gương mẫu trong học tập và ứng dụng CNTT trong điều hành, giải quyết công việc; gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính trên cơ sở áp dụng thống nhất hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp.

- Tập huấn đào tạo bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp...

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của BCD chuyển đổi số xã và tổ chuyển đổi số cộng đồng trong việc hỗ trợ người dân sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến như: tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên môi trường mạng, rà soát nghiên cứu đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân; tăng số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4; khuyến khích, thúc đẩy phát triển giao diện điện tử, thương mại điện tử, thanh toán điện tử.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban biên tập Trang TTĐT xã.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Xây dựng chương trình hợp tác giữa UBND xã với các doanh nghiệp Viễn thông để cung cấp sản phẩm công nghệ số, dịch vụ số nhằm thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã thuận lợi, hiệu quả, bền vững.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, các đơn vị phối hợp với Bưu điện tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số, tuyên truyền, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công mức độ 3,4. Tiếp tục chỉ đạo sử dụng dịch vụ bưu chính công ích nhằm nâng tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết bằng dịch vụ công toàn trình.

- Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ ứng dụng CNTT với cải cách thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; trước mắt khẩn trương triển khai đối với các dịch vụ thiết yếu như thanh toán tiền điện, nước, các dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, dịch vụ y tế, giáo dục, vệ sinh môi trường, nộp các loại thuế, phí hàng năm.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành xã hội, thực thi công vụ theo hướng khuyến khích, sẵn sàng ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ, mô hình mới trong quá trình chuyển đổi số.

- Phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông, các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu, hợp tác để đưa ra các giải pháp công nghệ phù hợp với thực tế, từng bước đưa công nghệ số gắn liền với phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các đơn vị trong huyện về chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp, tập đoàn Viễn thông để phát triển cơ sở hạ tầng và truyền thông, phát triển chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng trong cơ quan Nhà nước.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng công việc

Trên đây là báo cáo kết quả Chuyển đổi số năm 2023, Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của UBND xã Hương Long.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã;
- Lưu: VT, VH TT.



Hoàng Thị Dung